

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KIM THÀNH  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2020/HS-ST

Ngày 22- 6-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- *Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Hạnh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Ngô Văn Minh

Ông Đào Xuân Tím

**- *Thư ký phiên tòa:*** Ông Đinh Quốc Cường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

**- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện KT, tỉnh HD tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Vui - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2020/QĐXXST-HS ngày 26/5/2020 và quyết định hoãn phiên tòa số 19/2020/HSST-QĐ ngày 09/6/2020 đối với bị cáo: **Hoàng Thảo D** - sinh năm 1999. Giới tính: Nữ; Nơi đăng ký HKTT: TS - YH - QB - HG; Chỗ ở: Thôn QT, xã LV, huyện KT, tỉnh HD; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông Hoàng Văn Gi - sinh năm 1978 và bà Lý Hải Y - sinh năm 1983; Tiền án, tiền sự: Không; Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

\* Người bị hại: Chị Hạng Thị V – sinh năm 2000

Trú tại: Thôn ĐC, xã CT, huyện QB, tỉnh HG.

Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

\* Người làm chứng:

- Chị Sùng Thị M – sinh năm 2001

- Anh Hạng Mí Th – sinh năm 1997

Đều trú tại: Thôn QT, xã LV, huyện KT, tỉnh HD.

Đều vắng mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Thảo D là công nhân của Công ty TNHH may Tinh Lợi thuộc Khu công nghiệp LV, địa chỉ: xã LV -KT - HD. D thuê phòng trọ tại thôn QT - LV - KT ở chung cùng với chị Hạng Thị V - sinh năm 2000 và chị Sùng Thị M - sinh năm 2001 đều có HKTT tại: huyện QB - HG. Khoảng thời gian tháng 11/2019, khi D đang ở phòng trọ thì thấy chị V đưa thẻ ATM Vietcombank của chị V cho anh Hạng Mí Th - sinh năm 1997 (là anh họ của chị V) và nói cho anh Th biết mật khẩu thẻ là ngày, tháng và 03 số đầu năm sinh của chị V là 178200 để nhờ anh Th đi rút tiền hộ. Lúc đó, D ghi nhớ dãy số mật khẩu trên mục đích để rút trộm tiền trong tài khoản của chị V tiêu sài cá nhân. Ngày 06/12/2019, khi thấy chị V để thẻ ATM ở đầu giường trong phòng trọ rồi đi ra ngoài, D lấy trộm chiếc thẻ trên đem cất giấu vào trong ví của mình. Hồi 17 giờ 34 phút ngày 10/12/2019, tại cây ATM của ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - chi nhánh Th Đông (BIDV Th Đông) đặt tại thôn LK - CH - KT, D đã sử dụng thẻ ATM của chị V, bấm mật khẩu 178200 rút số tiền 3.000.000 đồng trong tài khoản của chị V. Tiếp đến, hồi 19 giờ 51 phút và 19 giờ 52 phút cùng ngày, tại cây ATM của ngân hàng Agribank KT đặt tại thôn LK - CH, D tiếp tục sử dụng thẻ ATM, bấm mật khẩu 178200 lần lượt rút số tiền 3.000.000 đồng và 900.000 đồng còn lại trong tài khoản của chị V.

Sau khi phát hiện bị mất thẻ ATM, cuối tháng 12/2019, chị V đến Phòng giao dịch Vietcombank tại Thành phố HD - HD đề nghị cấp lại thẻ. Sau khi nhận được thẻ ATM mới, chị V cầm ra cây ATM để kiểm tra và đổi mã pin thì phát hiện thấy số tiền của mình trong tài khoản đã bị mất, chị V đề nghị Phòng giao dịch Vietcombank tại Thành phố HD kiểm tra và cung cấp các thông tin giao dịch, hình ảnh người rút tiền đối với tài khoản của mình. Sau khi được xem hình ảnh tại ngân hàng, chị V xác định người rút trộm tiền là Hoàng Thảo D. Do vậy, ngày 09/01/2020, chị V đến Công an xã LV trình báo sự việc, cùng ngày, D đến Công an xã Lai Vu đầu thú hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra, bị cáo D khai nhận về hành vi như nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 29/CT-VKS ngày 22/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện KT, tỉnh HD truy tố bị cáo Hoàng Thảo D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Hoàng Thảo D phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Thảo D từ 09 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hoàng Thảo D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Hoàng Thảo D khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Hoàng Thảo D tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ được và phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 06/12/2019, tại phòng trọ ở thôn QT - LV - KT – HD lợi dụng sơ hở, Hoàng Thảo D lấy của chị Hạng Thị V thẻ ATM Vietcombank. Ngày 10/12/2019, tại thôn LK - CH - KT, Dúy sử dụng thẻ ATM nêu trên rút trộm số tiền 3.000.000 đồng trong tài khoản của chị V ở cây ATM của ngân hàng BIDV Thành Đông và rút trộm số tiền 3.900.000 đồng trong tài khoản của chị V ở cây ATM của ngân hàng Agribank chi nhánh KT. Tổng số tiền D chiếm đoạt của chị V là 6.900.000 đồng.

[3] Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Hoàng Thảo D phạm tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện KT, tỉnh HD truy tố bị cáo Hoàng Thảo D về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, làm mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý lo sợ mất tài sản trong quần chúng nhân dân. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người khác, lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản để lấy tiền ăn tiêu. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo D thực hiện hành vi trộm cắp 02 lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng là “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Hoàng Thảo D đã tự nguyện bồi thường số tiền 8.900.000 đồng cho chị V. Số tiền bồi thường của bị cáo nhiều hơn số tiền bị cáo đã chiếm đoạt của chị V nhưng bị cáo tự nguyện cho chị V, chị V không yêu cầu D phải bồi thường thiệt hại gì nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

[8] Đối với chiếc thẻ ATM trộm cắp được của chị V, sau khi rút trộm cắp tiền của chị Vàng xong D đã vất đi, Công an huyện KT không thu giữ được nên không đặt ra việc xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết luận phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Thảo D phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.
2. Xử phạt bị cáo Hoàng Thảo D 09 (*chín*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bắt thi hành án.
3. Về án phí: Bị cáo Hoàng Thảo D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ tuyên án sơ thẩm; người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, hồ sơ thi hành án hình sự, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Đỗ Thị Hạnh**



